

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 12-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc và bà Nguyễn Thị Hoài

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà An Thị Hà Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2023 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 28/11/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 09 ngày 12/12/2022 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01 ngày 05/01/2023, đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh ngày 24/8/1981 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Vũ Thị D; tiền án: Không, tiền sự: (1) Ngày 20/1/2021 bị Công an xã Chi Lăng Bắc xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa chấp hành), (2) ngày 26/4/2021 bị Công an xã Chi Lăng Bắc xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 200.000 đồng về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác (chưa chấp hành), (3) ngày 7/5/2021, bị UBND xã Chi Lăng Bắc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác, thời hạn áp dụng là 6 tháng (chấp hành xong ngày 7/11/2021); nhân thân: Ngày 15/12/2015 bị TAND huyện Thanh Miện xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, án phí 200.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù, án phí ngày 20/8/2016; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Điều – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Bị hại: Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Phương Khê, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/01/2021, Vũ Văn C đã bị Công an xã C, huyện T xử phạt vi phạm hành chính (xử phạt 1.500.000 đồng) về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng chưa chấp hành. Khoảng 14 giờ ngày 26/2/2022, C đi xe đạp màu đỏ của mình từ nhà ở thôn T, xã C ra đường với mục đích đi trộm cắp tài sản. Khoảng 16

giờ cùng ngày, C đến khu vực cánh đồng thôn H, xã C, huyện T thấy xe đạp mini màu xanh của bà Đỗ Thị C, sinh năm 1965 ở thôn H, xã C dựng ở rìa đường. Quan sát không thấy người trông coi, C đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp, nên đã dừng xuống xe, hạ chân chống xe, dựng xe đạp của mình gần xe đạp của bà C, dùng hai tay bê xe đạp của bà C đặt ngang lên gác-ba-ga xe đạp của mình, dùng dây cao su màu đen có sẵn trên xe đạp của C, buộc xe đạp của bà C vào gác-ba-ga xe đạp của C. Sau đó C chở xe đạp của bà C đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993 ở thôn P, xã C và bán cho chị T được 210.000 đồng. C chi tiêu hết 30.000 đồng còn 180.000 đồng. C tiếp tục đi xe đạp của mình đến xã Ngũ Hùng, bán xe cho một người không quen biết được 150.000 đồng. Chiều ngày 26/2/2022, Công an xã C triệu tập C đến làm việc. Quá trình làm việc, C đã khai nhận hành vi trộm cắp xe đạp của bà C và tự nguyện giao nộp số tiền 210.000 đồng (trong đó 180.000 đồng từ tiền bán xe đạp trộm cắp của bà C và 30.000 đồng tiền bán xe đạp màu đỏ của C). Số tiền bán xe đạp của C còn lại 120.000 đồng, sau đó C đã chi tiêu cá nhân hết.

Công an xã C đã thu giữ chiếc xe đạp mini màu xanh tại nhà chị Nguyễn Thị T trả lại cho bà C và trả chị T 210.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 4/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Miện kết luận: Xe đạp mini màu xanh, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 26/2/2022 có giá 150.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 40/VKS-HS ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện để xét xử về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nào khác và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản; về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 06 tháng đến 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Truy thu số tiền 150.000 đồng là tiền C bán công cụ phạm tội mà có; về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, xử bị cáo với mức hình phạt từ 06 đến 07 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/01/2021, Vũ Văn C đã bị Công an xã C, huyện T xử phạt vi phạm hành chính (xử phạt 1.500.000 đồng) về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng chưa chấp hành. Khoảng 16 giờ ngày 26/2/2022, Vũ Văn C lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe đạp mini màu xanh của bà Đỗ Thị C, sinh năm 1965 ở thôn H, xã C. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 150.000 đồng. Hành vi của Vũ Văn C đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác đối với tài sản, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là trái pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chiếm đoạt tài sản dưới định lượng quy định trong cấu thành cơ bản của tội Trộm cắp tài sản, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, xử phạt vi phạm hành chính về nhiều hành vi trái pháp luật, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện mình, mà lại phạm tội khi có cơ hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng với bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng, để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm; không có căn cứ để áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản bị cáo chiếm đoạt cho bị hại. Bị cáo sử dụng chiếc xe đạp thuộc sở hữu của mình làm công cụ phạm tội; sau khi phạm tội, bị cáo đã bán chiếc xe đạp này được 150.000 đồng, giao nộp cho Cơ quan Điều tra 30.000 đồng để hoàn trả cho chị T và chi tiêu hết 120.000 đồng, nên cần truy thu số tiền này để nộp ngân sách nhà nước. Chị Nguyễn Thị T mua xe đạp do bị cáo C trộm cắp nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì khác; bị cáo đã giao nộp số tiền 210.000 đồng, cơ quan điều tra đã hoàn trả cho chị T và chị T không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn C bị kết án nhưng là cá nhân thuộc hộ nghèo, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Truy thu của bị cáo Vũ Văn C số tiền 150.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- Bộ phận HSNV CA huyện Thanh Miện;
- CQ THAHS Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Đức Chính**